



Chú thích

| | |
|--|------------------------------------------------------------------------------------|
| | Địa điểm sơ tán được chỉ định được mở cửa đầu tiên |
| | Địa điểm sơ tán được chỉ định khác |
| | Địa điểm sơ tán trên diện rộng |
| | Khu vực liên quan đến thảm họa sạt lở đất và lũ quét (dòng chảy mảnh vụn) |
| | Khu vực cảnh báo thảm họa sạt lở đất và lũ quét (dòng chảy mảnh vụn) |
| | Khu vực cảnh báo thảm họa sạt lở đất và lũ quét (khu vực sườn dốc lớn) |
| | Khu vực cảnh báo đặc biệt về thảm họa sạt lở đất và lũ quét (khu vực sườn dốc lớn) |
| | Khu vực cảnh báo thảm họa sạt lở đất và lũ quét (đất dịch chuyển) |
| | Dưới 5-10m |
| | Độ sâu khi nước tràn |
| | Dưới 3-5m |
| | nền nhà |
| | Dưới 0,5-3m |
| | Dưới 0,5m |
| | Cơ sở cấp nước khẩn cấp |
| | Camera giám sát sông |

* Xem trang 8 để biết chi tiết về chú giải.